

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp năm 2025 do Công ty Điện lực Thanh Hóa đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 30/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-UBND ngày 27/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 482/TTr-SCT ngày 14/4/2025, kèm theo Văn bản thẩm định số 933/SCT-QLNL ngày 09/4/2025; của Công ty Điện lực Thanh Hóa tại Tờ trình số 972/TTr-PCTH ngày 05/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp năm 2025 do Công ty Điện lực Thanh Hóa đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa với các nội dung sau đây:

1. Danh mục thông tin chi tiết 18 dự án theo phụ lục kèm theo.

2. Tên nhà đầu tư: Công ty Điện lực Thanh Hóa - Chi nhánh Tổng Công ty Điện lực miền Bắc; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0100100417-009 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa (nay là Sở Tài chính) cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/3/1994, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 06/12/2024.

3. Mục tiêu đầu tư:

- Nâng cao chất lượng cung cấp điện trên địa bàn tỉnh; xây dựng và cải tạo hệ thống lưới điện nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu phát triển của phụ tải, đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thanh Hóa.

- Chống quá tải cho các trạm biến áp và lưới điện hạ áp trong khu vực; cấp điện ổn định, giảm tổn thất điện năng, nâng cao độ tin cậy của hệ thống lưới điện.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty Điện lực Thanh Hóa:

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, hợp pháp của các dự án đề xuất, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai thực hiện các dự án đảm bảo đầy đủ các thủ tục về đầu tư xây dựng các công trình điện theo quy định hiện hành.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong công tác thỏa thuận hướng tuyến, vị trí cột, trạm biến áp; trong cập nhật, bổ sung diện tích đất các công trình điện vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch có liên quan; trong công tác bồi thường, GPMB và thi công thực hiện dự án; đảm bảo tiến độ, an toàn và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Giao các sở: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN và UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan, theo chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện cho Công ty Điện lực Thanh Hóa trong việc thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường,... liên quan đến dự án theo đúng quy định pháp luật; kịp thời, chủ động tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền của đơn vị hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Công ty Điện lực Thanh Hóa và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Tổng công ty Điện lực miền Bắc;
- Lưu: VT, CN (T04.38)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Xuân Liêm

Phụ lục: DANH MỤC ĐẦU TƯ LƯỚI ĐIỆN TRUNG ÁP, HẠ ÁP NĂM 2025 CỦA CÔNG TY ĐIỆN LỰC THANH HÓA
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư (triệu đồng)	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (ha)
1	Cải tạo nâng cấp mạch vòng 35kV lộ 374 trạm 110kV Thọ Xuân - lộ 371 trạm 110kV Ngọc Lặc	- Cải tạo 21km đường dây 35kV từ dây ACSR-95 lên dây ACSR-185, lắp tăng cường cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-Fr 20/35(40,5)kV3x185sqmm, dài 0,12km; - Lắp đặt 01 LBS 35kV + 01 bộ thiết bị kết nối kênh truyền 4G/APN để thiết lập kênh truyền từ LBS đầu tư mới về TTĐKX và Trung tâm giám sát dữ liệu 20 Trần Nguyên Hãn.	22.831	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Thọ Xuân, Huyện Ngọc Lặc	0,025
2	Cải tạo mạch vòng 35kV lộ 375 trạm 110kV Nông Công - lộ 371 trạm 110kV Như Thanh	- Cải tạo 0,09km đường cáp xuất tuyến 35kV từ Cu-3x95 lên cáp Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-Fr-20/35(40,5)kV-3x300sqmm. - Cải tạo 8 km đường dây 35kV từ dây AC95 lên dây ACSR-150/19	9.013	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Nông Công	0,028
3	Cải tạo nâng cấp mạch vòng 35kV lộ 376 trạm 110kV Hà Trung (E9.4) với lộ 371 trạm 110kV Yên Định (E9.26)	- Cải tạo 9,51km từ 1 mạch dây AC-95 lên 2 mạch dây ACSR-150/19 (trước mắt treo dây 1 mạch); - Cải tạo 9,577km 1 mạch dây AC-95 lên dây ACSR-150/19	21.490	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Hà Trung; Huyện Vĩnh Lộc	0,045
4	Cải tạo mạch vòng 22kV lộ 471 trạm 110kV Hoàng Long (E9.39) – lộ 476 trạm 110kV Hậu Lộc (E9.18)	- Bổ sung 0,407km cáp ngầm 24kV loại Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVCW-Fr-12,7/22(24)kV-3x240sqmm; - Cải tạo 3,64km dây AC120/19-XLPE2.5/HDPE lên dây dẫn AC240/39-XLPE2.5/HDPE; - Cải tạo 4,29km dây AC-70, 95 lên dây dẫn ACSR-185/24 kết cấu mạch kép (trước mắt treo dây 1 mạch); - Cải tạo 11,55km dây AC 50-120 lên dây dẫn ACSR-185/24.	34.406	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	TP Thanh Hóa; Huyện Hoảng Hóa; Huyện Hậu Lộc	0,013
5	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho lưới điện 22kV, 35kV sau các TBA 110kV Núi 1, Tây TP, Quảng Xương, Sầm Sơn, Hoảng Hóa, Hoảng Long, Hậu Lộc, Như Thanh, Nông Công, Tĩnh Gia 2 theo phương án đa chia - đa nối (MDMC) năm 2025	Triển khai MDMC tại 21 lộ trung áp 22kV, 35kV sau các TBA 110kV bao gồm các lộ 371E9.8, 371E9.27, 371E9.52, 373E9.39, 371E9.39, 375E9.8, 471E9.14, 471E9.39, 474E9.18, 472E9.27, 473E9.37, 473E9.27, 474E9.14, 474E9.37, 475E9.29, 471E9.29, 476E9.11, 476E9.27, 476E9.8, 472E9.8, 481E9.1 với quy mô chính: - Xây dựng mới 04 đoạn nối tổng chiều dài 5,9km ĐDK 22kV trong đó dây ACSR150/19-XLPE2.5/HDPE dài 4,8km và 1,1km cáp ngầm Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-12,7/22(24)kV-3x300sqmm.	25.397	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	TP Thanh Hóa; Huyện Nông Công; Huyện Quảng Xương; Huyện Hoảng	0,031

		- Xây dựng mới 01 đoạn nối tổng chiều dài 2,0km ĐDK 35kV sử dụng dây ACSR-150/19				Hóa	
6	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho lưới điện 22kV, 35kV sau các TBA 110kV Hà Trung, Hậu Lộc, Bim Sơn, Nga Sơn theo phương án đa chia - đa nối (MDMC) năm 2025	Triển khai MDMC tại 14 lộ trung áp 22kV, 35kV sau các TBA 110kV bao gồm các lộ 373E9.4, 373E9.18 (371 Hậu Lộc 2), 373E9.8 (375 Hậu Lộc 2), 372E9.18, 373E9.47, 474E9.4, 471E9.23, 475E9.23, 473E9.47, 475E9.47, 477E9.47, 971 TG Hậu Lộc, 972 TG Hậu Lộc, 973 TG Hậu Lộc với quy mô chính: - Lắp mới các thiết bị đóng cắt, trong đó: + Thiết bị máy cắt Recloser 24kV: 14 bộ + Thiết bị máy cắt Recloser 35kV: 06 bộ - Lắp mới 20 bộ Router VPN và xây dựng kênh truyền 3G/APN để kết nối các recloser lắp đặt mới về trung tâm điều khiển xa Thanh Hóa; lắp đặt mới 01 bộ thiết bị DMZ kết nối và quản lý các bộ Recloser tại TTĐKX và từ TTĐKX về trung tâm giám sát dữ liệu 20 Trần Nguyên Hân nhằm đảm bảo ATTT theo quy định của EVNNPC	16.115	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Nga Sơn; Huyện Hậu Lộc	0,005
7	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho lưới điện 22kV, 35kV sau các TBA 110kV, Ngọc Lặc, Thiệu Yên, Yên Định, Triệu Sơn, Đông Sơn, Thành Phố theo phương án đa chia - đa nối (MDMC) năm 2025	Triển khai MDMC tại 15 lộ trung áp 22kV, 35kV sau các TBA 110kV bao gồm các lộ 371E9.3, 373E9.5, 4374E9.5, 374E9.12, 375E9.17, 373E9.21, 472E9.9, 475E9.9, 471E9.17, 472E9.17, 473E9.17, 474E9.17, 475E9.26, 475E9.48, 472 TG Đà, 473 TG Đà với quy mô chính: - Xây dựng mới 01 đoạn nối tổng chiều dài 0,9km đường dây 22kV sử dụng cáp ngầm Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-12,7/22(24)kV-3x400sqmm. - Xây dựng mới 02 đoạn nối tổng chiều dài 2,7km ĐDK 35kV sử dụng dây ACSR-150/19. - Lắp mới các thiết bị đóng cắt, trong đó: + Thiết bị máy cắt Recloser 22kV: 16 bộ + Thiết bị máy cắt Recloser 35kV: 07 bộ	22.709	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Ngọc Lặc	0,026
8	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho lưới điện 22kV, 35kV sau các TBA 110kV Bá Thước, Ngọc Lặc, Như Thanh, Vĩnh Lộc theo phương án đa chia - đa nối (MDMC) năm 2025	Triển khai MDMC tại 07 lộ trung áp 22kV, 35kV sau các TBA 110kV bao gồm các lộ 371E19.6, 371E9.12, 373E9.12, 374E9.12, 371E9.21, 473E9.51, 473E9.52, với quy mô chính: - Xây dựng mới 01 đoạn nối tổng chiều dài 2,0km ĐDK 35kV sử dụng dây ACSR-120/19. - Lắp mới các thiết bị đóng cắt, trong đó: + Thiết bị máy cắt Recloser 22kV: 03 bộ + Thiết bị máy cắt Recloser 35kV: 03 bộ + Thiết bị LBS 35kV: 08 bộ	13.458	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Bá Thước; Huyện Ngọc Lặc; Huyện Như Thanh; Huyện Vĩnh Lộc	0,034

9	Xây dựng xuất tuyến 471, 473 sau trạm 110kV Nam Thành phố, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 0,4km cáp ngầm 24kV Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-Fr-W 3x300sqmm + 1,5km cáp ngầm 24kV Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-CTS-W 3x400sqmm. - Lắp đặt 01 LBS 24kV.	7.855	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	TP Thanh Hóa	0,024
10	Xây dựng xuất tuyến 475, 477 sau trạm 110kV Nam Thành phố, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 0,4km cáp ngầm 24kV Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W-Fr 3x300sqmm + 1,6km cáp ngầm 24kV Al/XLPE/PVC/DSTA/PVC-W 3x400. - Cải tạo 5,1km đường dây 35kV chuyển sang vận hành 22kV trong đó: cải tạo 2,7km nâng tiết diện dây dẫn từ AC-70; AC-50 lên dây AC185/29-XLPE2.5/HDPE; - Cải tạo 06 TBA 35/0,4kV chuyển vận hành 22kV bao gồm 01 TBA công suất 400kVA, 05 TBA công suất 250kVA và 01 TBA công suất 100kVA.	14.629	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	TP Thanh Hóa	0,026
11	Xây dựng xuất tuyến 35kV trạm 110kV Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 0,39km cáp ngầm 35kV Cu 3x240 + 0,88 km cáp ngầm 35kV Al 3x 400; - Xây dựng 2,4km Đ.D.K-35kV mạch kép dài dây AC150 + 3,3km Đ.D.K-35KV mạch kép dây AC150 (trước mắt treo dây 1 mạch); + Cải tạo 6,3km Đ.D.K- 35kV từ dây AC95 lên dây AC150; lắp đặt 02 trạm đo đếm 35kV.	20.701	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Bá Thước	0,022
12	Đảm bảo cấp điện khu vực các huyện Nga Sơn - Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 1,97km đường dây 22kV dây bọc AC70 + 1,75km đường dây 35kV dây AC70; - Xây dựng 06 TBA 250kVA-22/0,4kV + 03 TBA 250kVA-35/0,4kV; - Xây dựng 3,61km đường dây 0,4kV dây Al/XLPE 4x120; - Cải tạo 17,545km đường dây 0,4kV từ dây 35, 50, 70 lên dây Al/XLPE 4x120, 4x95.	14.888	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 2/2025	Huyện Nga Sơn; Huyện Hà Trung	0,045
13	Xây dựng đường dây 35kV cấp điện cho Bắc khu A- tại KCN Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 0,20km cáp ngầm 35kV loại AL $\geq$ 3x400. - Xây dựng mới 1,0km đường dây 35kV mạch kép sử dụng dây AC-150, lắp đặt 02 trạm đo đếm trung áp 35kV và 02 Recloser 35kV.	2.947	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 3/2025	TX Bim Sơn; Huyện Hà Trung	0,011
14	Xây dựng đường dây 22kV cấp điện cho CCN Thái Thắng - Hoằng Hóa	- Xây dựng 0,15km cáp ngầm 24kV dây Cu 3x300mm ² + 0,7km cáp ngầm 24kV dây AL 3x400mm ² ; - Xây dựng 2,4km Đ.D.K-22kV dây nhôm lõi thép bọc tiết diện 185 có dây chống sét kết cấu mạch kép (trong giai đoạn này treo dây 1 mạch).	10.886	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 3/2025	Huyện Hoằng Hóa	0,022
15	Xây dựng đường dây 35kV cấp điện cho CCN Đông Bắc thành phố Thanh Hóa và KCN Hoàng Long, tỉnh Thanh Hóa -	- Xây dựng 0,2km cáp ngầm 35kV dây Cu $\geq$ 3x300mm ² . - Xây dựng 3,6km Đ.D.K-35kV dây AC-185 kết cấu mạch kép, treo dây 1 mạch (có dây chống sét).	9.091	Vốn của Tổng công ty	Quý 3/2025	Huyện Hoằng Hóa	0,032

	Hoàng Hóa	- Xây dựng 0.5km đường dây 35kV kết cấu mạch đơn sử dụng dây AC120		điện lực miền Bắc			
16	Cải tạo lộ 378 trạm 110kV Thọ Xuân cấp điện cho các CCN huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa	- Cải tạo 10,1km đường dây 35kV từ dây AC50 lên dây AC150	12.992	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 3/2025	Huyện Thọ Xuân, huyện Thường Xuân	0,045
17	Xây dựng đường dây 22kV cấp điện cho giai đoạn 1 KCN Lam Sơn - Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng 0,2km cáp ngầm 22kV AL $\geq 3 \times 300$. - Xây dựng 2,1km đường dây 22kV mạch kép trước mắt treo dây 1 mạch sử dụng dây 240	5.797	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 3/2025	Huyện Thọ Xuân	0,021
18	Xây dựng đường dây 35kV và trạm biến áp cấp điện cho CCN Tượng Lĩnh, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa	- Xây dựng mới 1,1km đường dây 35kV dây AC-120 mạch kép có dây chống sét (trước mắt treo dây 1 mạch) + 2,2km đường dây 35kV dây AC-120 mạch đơn (nội bộ CCN). - Xây dựng 01 TBA công suất $2 \times 1.250\text{kVA}$ -35/0,4kV.	7.435	Vốn của Tổng công ty điện lực miền Bắc	Quý 3/2025	Huyện Nông Cống	0,035